

BÁO CÁO (TÓM TẮT)

Về tình hình tổ chức triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến trước Kỳ họp thứ 5; công tác chuẩn bị và kế hoạch triển khai các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Ngày 23/8/2023, Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo số 396/BC-CP và Báo cáo (tóm tắt) số 397/BC-CP về tình hình tổ chức triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến trước Kỳ họp thứ 5; công tác chuẩn bị và kế hoạch triển khai các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5. Trên cơ sở cập nhật tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết đến thời điểm hiện nay, Chính phủ xin báo cáo (tóm tắt) như sau:

Phần thứ nhất - Công tác chỉ đạo, điều hành

Công tác tổ chức triển khai thi hành pháp luật và xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết là một trong những nhiệm vụ quan trọng, được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dành nhiều thời gian chỉ đạo sát sao, thường xuyên, trực tiếp và cụ thể. Ngay khi kết thúc các kỳ họp của Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành kế hoạch để triển khai thi hành; rà soát nội dung giao quy định chi tiết để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan soạn thảo văn bản quy định chi tiết.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung chỉ đạo sâu sát công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh và xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết. Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp quyết liệt trong theo dõi, đôn đốc thực hiện Chương trình và ban hành văn bản quy định chi tiết. Để khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt như: chỉ đạo tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; quán triệt nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác xây dựng thể chế; nhắc nhở trực tiếp tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ về tiến độ, chất lượng ban hành văn bản quy định chi tiết.

Phần thứ hai - Tình hình tổ chức triển khai luật, nghị quyết của quốc hội được thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa xv đến nay

I. Về tình hình tổ chức triển khai thi hành luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua từ đầu nhiệm kỳ đến trước Kỳ họp thứ 5

1. Ban hành kế hoạch triển khai thi hành và phổ biến luật, nghị quyết

Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các Kế hoạch để triển khai thi hành các luật, nghị quyết ngay sau khi được Quốc hội thông qua. Bên cạnh đó, 41/63 (năm 2022), 28/63 (năm 2023) tỉnh, thành phố cũng đã ban hành văn bản riêng chỉ đạo, hướng dẫn các luật, pháp lệnh mới, xây dựng Kế hoạch triển khai các luật, pháp lệnh. Để triển khai thực hiện luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương đã ban hành Kế hoạch hoạt động; Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, đoàn thể ban hành Kế hoạch PBGDPL hoặc lồng ghép công tác PBGDPL trong Kế hoạch công tác năm, Kế hoạch triển khai luật, pháp lệnh.

Công tác PBGDPL được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú như cập nhật, đăng tải công khai toàn văn nội dung các luật, nghị quyết; tổ chức biên soạn Tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản các luật mới; tổ chức các hội nghị để phổ biến, quán triệt nội dung; phổ biến luật thông qua chuyên trang, chuyên mục của các cơ quan báo chí thuộc phạm vi quản lý hoặc qua mạng lưới thông tin cơ sở. Một số bộ, ngành, đoàn thể đã triển khai hoạt động truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào một số dự thảo luật theo định hướng của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương. Một số bộ, ngành chủ trì soạn thảo đã thực hiện các hoạt động truyền thông cho từng dự án luật như: Bộ Tư pháp; Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giao thông vận tải; Đài Truyền hình Việt Nam...

2. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết

Từ đầu nhiệm kỳ đến Kỳ họp thứ 4, trên cơ sở phân công của Thủ tướng Chính phủ, các bộ có nhiệm vụ trình hoặc ban hành theo thẩm quyền 50 văn bản đề quy định chi tiết 20 luật, nghị quyết đã có hiệu lực. Kết quả, tính đến ngày 30/8/2023, số văn bản đã được ban hành là 38 văn bản⁽¹⁾, còn lại 10 văn bản chưa được ban hành. Trong số 38 văn bản được ban hành, có 09/38 văn bản được ban hành đảm bảo có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của luật.

Đối với luật, nghị quyết hoặc nội dung giao quy định chi tiết chuẩn bị có hiệu lực, các bộ có nhiệm vụ phải ban hành hoặc trình ban hành 41 văn bản quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng, Luật Khám bệnh, chữa bệnh sẽ có hiệu lực từ 01/01/2024 và Luật Kinh doanh bảo hiểm có hiệu lực từ 01/01/2028.

3. Về công tác kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

Từ đầu nhiệm kỳ (tháng 7/2021) đến ngày 15/6/2023, Bộ Tư pháp đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 10.504 văn bản (gồm 1.122 văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ; 9.382 văn bản của địa phương).

Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản tiếp tục hoạt động có hiệu quả. Theo đó, tổ chức rà soát độc lập, chuyên sâu theo một số nhóm lĩnh vực và một số nội dung cụ thể liên quan đến một số luật theo tổng hợp tại Báo cáo số 282-BC/ĐĐQH15 ngày 21/10/2021 của Đảng đoàn Quốc hội. Ban cán sự đảng

⁽¹⁾ Đã thực hiện gộp một số văn bản quy định chi tiết. Do vậy, số lượng văn bản ban hành giảm 02 văn bản.

Chính phủ có báo cáo gửi Đảng đoàn Quốc hội về kết quả rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật.

Trên cơ sở kết quả rà soát văn bản do Tổ công tác và các bộ, ngành thực hiện trong các năm 2020, 2021 theo yêu cầu, chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành đang tổ chức nghiên cứu, xử lý hoặc tham mưu xử lý theo quy định đối với **446** văn bản.

Đặc biệt, để kịp thời phục vụ việc giám sát chuyên đề của Quốc hội khóa XV trong năm 2023, trên cơ sở Chương trình giám sát năm 2023 tại Nghị quyết số 51/2022/QH15 và Nghị quyết số 52/2022/QH15 của Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên đề về các văn bản liên quan đến: (i) Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng phục vụ kịp thời công tác giám sát của Quốc hội về chuyên đề này tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV; (ii) Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, qua đó gắn kết công tác kiểm tra văn bản của Chính phủ với công tác giám sát của Quốc hội, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi các quy định của pháp luật.

II. Về công tác triển khai các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5

- Ngay sau Kỳ họp thứ 5, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ rà soát các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua; xác định nội dung giao quy định chi tiết, lập danh mục, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo. Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp rà soát, gửi thông báo đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh những nội dung luật, pháp lệnh, nghị quyết giao cho địa phương quy định chi tiết để kịp thời xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và tổ chức triển khai thi hành các luật, pháp lệnh một cách đồng bộ, hiệu quả.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Chính phủ về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết tại các phiên họp Chính phủ thường kỳ và phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật; công khai tình hình soạn thảo và chậm, nợ ban hành văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tư pháp; thường xuyên có văn bản đôn đốc công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh.

Theo phân công của Thủ tướng Chính phủ, các bộ có nhiệm vụ phải xây dựng, ban hành hoặc trình ban hành 37 văn bản quy định chi tiết 09 luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5 (xem chi tiết tại phụ lục VI). Trong đó, có 03 luật, nghị quyết có hiệu lực từ rất sớm (01/8/2023 và 15/8/2023). Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đã ban hành 06 văn bản.

III. Một số đánh giá và giải pháp, kiến nghị

1. Đánh giá chung

Thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ. Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ thường xuyên theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện nhằm kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết. Các bộ, cơ quan ngang bộ đã có chuyên viên tích cực trong công tác xây dựng pháp luật. Có 08 Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trực tiếp chỉ đạo công tác này. Công tác xây dựng pháp luật đã gắn kết hơn với công tác thi hành pháp luật, cải cách TTHC. Tổ chức pháp chế phát huy tốt hơn vai trò đầu mối trong công tác xây dựng pháp luật, góp phần rút ngắn thời gian ban hành văn bản, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Những kết quả nêu trên đã góp phần tích cực vào việc thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, cụ thể hóa các quy định của luật, pháp lệnh, đưa luật, pháp lệnh nhanh chóng đi vào cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên cạnh đó, công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết còn một số hạn chế, bất cập nhất định:

- Một số trường hợp còn chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết để có hiệu lực đồng thời với văn bản được quy định chi tiết vẫn chưa được thực hiện triệt để. Vẫn còn văn bản nợ chưa được ban hành chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua từ đầu nhiệm kỳ.

- Một số hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở chưa phù hợp; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác này còn chậm; một bộ phận báo cáo viên, tuyên truyền viên còn hạn chế về kỹ năng, thiếu nguồn nhân lực chuyên biệt phổ biến, giáo dục pháp luật riêng cho đối tượng đặc thù như đồng bào dân tộc.

- Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại một số cơ quan chưa hiệu quả, đầy đủ, đúng theo quy định. Việc xử lý văn bản sau rà soát chưa kịp thời, nhất là việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định do cấp có thẩm quyền của địa phương ban hành để phù hợp với văn bản của trung ương; chưa thực sự kết nối hiệu quả giữa kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật với hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân của kết quả đạt được

Công tác xây dựng pháp luật đạt được kết quả như đã nêu là nhờ: (i) Chủ trương, đường lối chỉ đạo kịp thời của Đảng; (ii) Sự chỉ đạo quyết liệt từ Chính

phủ, Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành công tác; (iii) Sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình xây dựng các luật, pháp lệnh, nghị quyết; (iv) Các cơ quan, đơn vị tham gia tham mưu, tổ chức thực hiện công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết có nhiều nỗ lực, phát huy tính chủ động, tích cực, tinh thần trách nhiệm; (v) Tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương được sắp xếp, kiện toàn, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Nguyên nhân của hạn chế, bất cập

- Số lượng văn bản phải xây dựng, ban hành rất lớn. Bên cạnh việc tổ chức triển khai thi hành luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết, các bộ còn phải tập trung nguồn lực cho công tác soạn thảo, trình các dự án luật, pháp lệnh theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 và 2024. Đồng thời, rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để phù hợp với thực tiễn và yêu cầu triển khai thi hành các luật, nghị quyết mới ban hành.

- Một số cơ quan chủ trì chưa chủ động, chưa trù liệu hết các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng; chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của tổ chức pháp chế, các chuyên gia trong việc xây dựng, ban hành văn bản. Nhiều văn bản là nợ từ các kỳ báo cáo trước, có nhiều nội dung phức tạp, cần xin ý kiến chỉ đạo của nhiều cấp có thẩm quyền. Một số trường hợp khoảng thời gian từ lúc luật, nghị quyết được thông qua đến thời điểm có hiệu lực rất ngắn, không đảm bảo thời gian cần thiết để xây dựng ban hành văn bản quy định chi tiết có hiệu lực cùng thời điểm với luật, nghị quyết. Có biểu hiện sợ trách nhiệm, né tránh công việc trong tham mưu xây dựng thể chế tại một số nơi.

- Việc thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản tại một số cơ quan chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định; lãnh đạo một số cơ quan chưa quan tâm, chỉ đạo sâu sát công tác kiểm tra, rà soát, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật.

- Tính chủ động đề xuất, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình mới, xử lý các bất cập chưa kịp thời, có hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm trong công tác xây dựng pháp luật.

- Các điều kiện bảo đảm cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật vẫn còn hạn chế.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Nhiệm vụ

- Về xây dựng pháp luật:

+ Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, ban hành 82 văn bản quy định chi tiết (gồm 12 văn bản nợ ban hành các luật, nghị quyết đã có hiệu lực và 70 văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết hoặc nội dung được giao quy định chi tiết sẽ có hiệu lực trong thời gian tới).

+ Khẩn trương ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế nhằm kịp thời tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc

trong thực tiễn thời gian qua, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Về triển khai thi hành pháp luật:

+ Tiếp tục xác định triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của luật, pháp lệnh, nghị quyết mới được ban hành; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

+ Tổ chức thi hành kịp thời, hiệu quả luật, pháp lệnh; tăng cường công tác giám sát, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác kiểm tra, thanh tra để phát hiện các sai phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện các vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong các đạo luật, đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

+ Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hướng tới mục tiêu chuyển đổi số. Phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp trong chỉ đạo, tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật các luật, pháp lệnh, nghị quyết mới được ban hành.

b) Giải pháp

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng pháp luật; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan của Chính phủ, bảo đảm đúng quy định “chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao”.

- Các bộ, ngành thường xuyên, chủ động rà soát, đánh giá các quy định pháp luật, các quan hệ xã hội thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động lập đề nghị xây dựng và tổ chức soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Chú trọng lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, các chuyên gia, nhà khoa học; tăng cường truyền thông chính sách, phản biện xã hội đối với các nội dung có tác động lớn đến người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng thẩm định thông qua phát huy cơ chế hoạt động của các hội đồng thẩm định, hội đồng tư vấn thẩm định, thu hút sự tham gia của đại diện các bộ, ngành liên quan, các tổ chức đại diện cho các nhóm lợi ích, các hiệp hội và các chuyên gia, nhà khoa học uy tín. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức pháp chế của bộ, ngành; bảo đảm nguồn lực cho công tác xây dựng pháp luật; chú trọng củng cố kiện toàn tổ chức pháp chế, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và quan tâm chế độ, chính sách cho đội ngũ này.

- Để tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cơ quan chủ trì lập đề nghị, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật cần kịp thời báo cáo, xin ý kiến cấp ủy, tổ chức Đảng về những chính sách quan trọng, định hướng lớn; đề cao trách nhiệm người đứng đầu và từng cá nhân, chú trọng tổng kết pháp luật, đánh giá tác động chính sách, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, thẩm định; tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong công tác xây dựng pháp luật.

- Rà soát pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đề

xuất sửa đổi, bổ sung các quy định còn vướng mắc, không còn phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế hiện nay.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác soạn thảo, phổ biến giáo dục pháp luật, giải quyết thủ tục hành chính; sử dụng văn bản điện tử thay cho văn bản giấy; trao đổi thông tin qua môi trường mạng giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp để giảm thiểu các chi phí, thủ tục không cần thiết, giảm thời gian lưu chuyển hồ sơ, giấy tờ.

- Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ tăng cường phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong công tác lập pháp và triển khai thi hành pháp luật.

4. Kiến nghị

a) Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội

Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đại biểu Quốc hội tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Chính phủ ngay từ giai đoạn đầu trong công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm tính khả thi các quy định giao quy định chi tiết trong các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết gắn với các điều kiện tối thiểu về thời gian, nguồn lực; giúp Chính phủ và các bộ tăng cường hoạt động giám sát đối với việc xây dựng và thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện những nội dung trái pháp luật, những vi phạm trong thi hành pháp luật để kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Hiến pháp, luật, pháp lệnh, Ủy ban thường vụ Quốc hội tự mình hoặc theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quyết định việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

b) Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các cơ quan của Chính phủ trong việc thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; tổ chức triển khai thi hành luật, pháp lệnh, ban hành văn bản quy định chi tiết; thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động truy tố, xét xử và thi hành án.

Phần thứ ba - Triển khai công tác lập pháp cuối năm 2023 và năm 2024

I. Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ lập pháp

Kết quả trong năm 2022, Chính phủ đã hoàn thành **78** nhiệm vụ được xác định tại Kế hoạch 81 và có kiến nghị, đề xuất liên quan đến **80** luật, pháp lệnh; trong đó, Chính phủ đã hoàn thành trước tiến độ 01 nhiệm vụ lập pháp có thời hạn hoàn thành trước ngày 31/12/2023. Cụ thể:

(i) 34 dự án đã được lập đề nghị trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh;

(ii) 17 dự án đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát và hiện đang nghiên cứu, lập đề nghị để bổ sung vào Chương trình năm 2023 - 2024.

(iii) 17 dự án đang được chính phủ giao các bộ lập đề nghị xây dựng để đưa vào Chương trình năm 2025 - 2026 hoặc thời điểm thích hợp.

(iv) 11 dự án Chính phủ đã hoàn thành việc rà soát, nhưng đề xuất chưa sửa đổi, bổ sung/xây dựng mới các dự án luật trong giai đoạn hiện nay.

(v) 01 dự án Chính phủ thực hiện với vai trò phối hợp.

2. Kết quả thực hiện các giải pháp được đề ra tại Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị, Đề án Định hướng và Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dành nhiều thời gian và sự quan tâm cho công tác xây dựng thể chế. Việc cho ý kiến, thông qua các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết do các Bộ xây dựng được Chính phủ chú trọng, xem xét kỹ lưỡng, chặt chẽ hơn. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc xử lý theo thẩm quyền nhiều văn bản có mâu thuẫn, chông chéo, thiếu thống nhất, không còn phù hợp với thực tiễn, gây cản trở, khó khăn cho hoạt động đầu tư kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

3. Kết quả rà soát, đề xuất bổ sung nhiệm vụ lập pháp mới

Chính phủ đề xuất bổ sung 11 nhiệm vụ lập pháp mới, gồm:

- 07 nhiệm vụ nghiên cứu, rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật hiện hành, gồm: (1) Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú; (3) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; (4) Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi); (5) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán; (6) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán độc lập; (7) Luật Giám định tư pháp (sửa đổi).

- 04 nhiệm vụ cần nghiên cứu, đề xuất ban hành luật, nghị quyết mới, gồm: (1) Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (2) Luật Khu công nghiệp, khu kinh tế; (3) Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo tại một số tỉnh, thành phố; (4) Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Bên cạnh đó, hiện nay, Chính phủ đang chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ triển khai thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, xác định cụ thể những quy định có mâu thuẫn, bất cập, những vấn đề vướng mắc từ thực tiễn đối với các luật và văn bản dưới luật có liên quan, báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả rà soát theo tiến độ được giao.

II. Về việc triển khai thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh các tháng cuối năm 2023 và Chương trình năm 2024

1. Việc triển khai thực hiện Chương trình các tháng cuối năm 2023

Theo Chương trình, trong 6 tháng cuối năm 2023, Chính phủ có nhiệm vụ phối hợp chỉnh lý và trình Quốc hội 16 dự án luật tại Kỳ họp thứ 6, gồm:

- 09 dự án trình Quốc hội thông qua (là các dự án đã được cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 5), gồm: Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Luật Viễn thông (sửa đổi); Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Lực lượng

tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Căn cước công dân (sửa đổi); Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi).

- 07 dự án xây dựng mới, trình Quốc hội cho ý kiến lần đầu, gồm: *Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); Luật Lưu trữ (sửa đổi); Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; Luật Đường bộ; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Thủ đô (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.* Tiến độ cụ thể như sau:

+ 03/07 dự án đã được Chính phủ cho ý kiến tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6/2023 và Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 7/2023 (*Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); Luật Lưu trữ (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.*)

+ 04/07 dự án (*Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; Luật Thủ đô (sửa đổi); Luật Đường bộ; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ*) đã được Chính phủ cho ý kiến tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8/2023.

2. Việc triển khai thực hiện Chương trình năm 2024

Theo Nghị quyết số 89/2023/QH15 của Quốc hội, trong năm 2024, Chính phủ sẽ phối hợp chính lý và trình mới 16 dự án luật, cụ thể:

- Tại Kỳ họp thứ 7, trình Quốc hội thông qua 08 dự án luật gồm: 07 dự án đã được Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6 như đã báo cáo ở trên và 01 dự án trình Quốc hội xem xét, thông qua theo quy trình 01 kỳ họp; trình Quốc hội cho ý kiến đối với 07 dự án mới (*Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); Luật Công chứng (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Luật Địa chất và khoáng sản; Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược; Luật Phòng không nhân dân).*

- Tại Kỳ họp thứ 8, trình Quốc hội thông qua 07 dự án (là các dự án đã được Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7); trình Quốc hội cho ý kiến 01 dự án luật mới (*Luật Việc làm (sửa đổi)*).

III. Một số đánh giá và giải pháp, kiến nghị

1. Đánh giá

a) Về ưu điểm

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có quan tâm, chỉ đạo sát sao, dành nhiều ưu tiên cho công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ đã chủ động, khẩn trương thành lập Ban soạn thảo; tập trung thời gian, nguồn lực để soạn thảo theo kế hoạch. Có dự án luật mới được bổ sung vào Chương trình năm 2023, nhưng đã được các bộ tích cực phối hợp soạn thảo để bảo đảm chất lượng và tiến độ trình.

b) Về hạn chế, khó khăn

- Vẫn còn một số hồ sơ đề nghị xây dựng luật chưa bảo đảm chất lượng, yêu cầu khi đề xuất đưa vào Chương trình; còn một số dự án, dự thảo đề nghị bổ sung sát vào Chương trình kỳ họp nên chưa được xem xét bổ sung vào Chương trình.

- Nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023 và năm 2024 tương đối nặng: số lượng các dự án luật, nghị quyết Chính phủ phải xây dựng trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội là 25 dự án; tiếp tục rà soát, nghiên cứu để đề xuất bổ sung vào Chương trình các dự án luật, nghị quyết khác để kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và đáp ứng nhu cầu thực tiễn phát sinh.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Quốc hội tiếp tục tăng cường thời gian để các đại biểu thảo luận về nội dung các dự án luật, tập trung vào những vấn đề quan trọng, những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau. Những vấn đề giao các cơ quan quy định chi tiết vấn đề bảo đảm thời gian, nguồn lực để ban hành văn bản quy định chi tiết và tổ chức thi hành.

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc triển khai Chương trình năm 2023, năm 2024; tăng cường thời gian cho ý kiến đối với nội dung các dự án luật, nghị quyết của Quốc hội, nhất là các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục quan tâm, bố trí thời gian dự phòng cho các kỳ họp, phân công các Ủy ban của Quốc hội tích cực phối hợp với các cơ quan của Chính phủ để chủ động thẩm tra, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến đối với kết quả rà soát của Chính phủ về một số vướng mắc trong quy định của pháp luật từ thực tiễn thi hành và các đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh đang và sẽ được Chính phủ đề xuất bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 tại Kỳ họp thứ 6 và Chương trình năm 2024 để kịp thời giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh từ thực tiễn.

- Đề nghị các Ủy ban của Quốc hội tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan ngang bộ ngay từ khâu nghiên cứu, rà soát các dự án luật, pháp lệnh, cử người tham gia Ban soạn thảo để thống nhất phương án đề xuất ngay từ đầu; tăng cường, nâng cao chất lượng thẩm tra để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt Báo cáo về tình hình tổ chức triển khai các luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến trước Kỳ họp thứ 5; công tác chuẩn bị và triển khai các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Chính phủ xin báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.